TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2023/HS-ST
Ngày: 18-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lâm Văn Be;

2. Ông Lê Văn Lài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân Lai- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo

Tăng Văn D, sinh năm 1992, tại: tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chổ ở hiện nay: ấp P, xã P, huyện Ch, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tăng S, sinh năm 1945 (đã chết) và bà Lương Thị D, sinh năm 1950 (già yếu); vợ con chưa có; tiền án: không có; tiền sự:

+ Tại Quyết định số 38/QĐ-XPHC ngày 01/02/2023 của Ủy ban nhân dân xã P, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, xử phạt vi phạm hành chính đối với Tăng Văn D số tiền 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, chưa chấp hành nộp phạt.

+ Tại Quyết định số 04/QĐ-XPHC ngày 01/02/2023 của Công an xã P, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, xử phạt vi phạm hành chính đối với Tăng

Văn D số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa chấp hành nộp phạt.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/4/2023 cho đến nay (có mặt).

Bị hại:

Anh Đặng Văn Minh S, sinh năm 1978; địa chỉ: ấp S, xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1955; địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện C;

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1976; địa chỉ: ấp 2, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1974; địa chỉ: ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

Anh Võ Văn P, sinh năm 1978; địa chỉ: ấp N, xã B, huyện D, tỉnh Tây Ninh;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Lương Thị D2, sinh năm 1950; địa chỉ: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Bà Tạ Thu H2, sinh năm 1970; địa chỉ: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Anh S, ông N, anh H, anh M, anh P, bà D2, bà H2 có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tăng Văn D là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng. Khoảng 20 giờ ngày 04/4/2023, D điều khiển xe mô tô, loại xe cúp biển số 70H4-8651 mang theo lưỡi cưa sắt đi từ nhà thuộc ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh tìm tài sản để lấy trộm. Đến khoảng 00 giờ ngày 05/4/2023, D đi đến khu vực kênh nổi đang thi công thuộc ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện xe lu của anh Võ Văn P, sinh năm 1978, ngụ ấp N, xã B, huyện D, tỉnh Tây Ninh để cặp bên đường, không người trông coi, D dùng lưỡi cưa sắt cắt ổ khóa thùng sắt đựng bình ắc quy lén lúc lấy trộm 02 bình ắc quy cùng loại, nhãn hiệu Đồng Nai loại N 150, 12V-150AH để lên xe mô tô chở đi. Khi đi được khoảng 500 mét thì phát hiện xe máy ủi của anh P đang đổ cặp bên đường, không người

trông coi, D lên xe máy ủi tìm lấy chìa khóa mở ổ khóa thùng đựng bình ắc quy lấy trộm 01 bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai loại N 150, 12V-150AH để lên xe mô tô của D. Sau khi lấy trộm được 03 bình ắc quy, D chở đến nhà bà Tạ Thu H2, sinh năm 1970, ngụ ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh bán được 1.500.000 đồng. Bà H2 nghi ngờ tài sản D phạm tội mà có nên đem 03 bình ắc quy và 02 mô tơ bơm nước mà D đem bán trước đó đến Công an xã P trình báo và giao nộp toàn bộ tài sản mua được của D. Sau đó, D đến Công an xã P đầu thú và giao nộp 01 xe mô tô loại Wave biển số 70P2-1632 và 01 xe mô tô loại cúp biển số 70H4-8651 mà D trộm trước đó.

Qua điều tra chứng minh được trước đó Tăng Văn D thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Châu Thành và huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 23 giờ ngày 21/3/2023, Tăng Văn D điều khiển xe mô tô loại Max biển số 70P1-5549 của mẹ ruột là bà Lương Thị D2, sinh năm 1950, ngụ ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh, đi tìm tài sản lấy trộm. Khi đi đến ấp Bàu Sen, xã Hảo Đước, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh thì xe bị hư. D để xe cặp bờ kênh rồi đi bộ về hướng xã A thì phát hiện xe mô tô loại Wave biển số 70P2-1632 của anh Đặng Văn Minh S, sinh năm 1978, ngụ ấp S, xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh, có gắn chìa khóa trong xe, Dân lấy trộm xe của Anh S chạy về nhà gỡ biển số xe, dàn mũ áo của xe đem vứt bỏ nhưng không xác định được bỏ ở đâu, còn xe mô tô D cất giữ mục đích để dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản.

Vụ thứ hai: Khoảng 22 giờ ngày 02/4/2023, Tăng Văn D điều khiển xe mô tô loại Max biển số 70P1-5549 của mẹ ruột là bà Lương Thị D2, đi tìm tài sản lấy trộm. Khi đi đến khu vực ngã ba Sọ thuộc ấp S, xã Th, huyện Ch, tỉnh Tây Ninh thì xe bị hư. D để xe cặp đường rồi đi bộ về hướng ngã ba Vịnh thuộc xã Đồng Khởi. Khi đi đến quàn cà phê B của ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1955, ngụ ấp T, xã Đi, huyện C, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện xe mô tô loại cúp, biển số 70H4-8651 không có giấy đăng ký của ông N để trong quán, D ra phía sau quán mở cửa rào lấy trộm xe chạy đi. Đến ngày 03/4/2023, D quay lại lấy xe Maxneo biển số 70P1-5549 đem gửi tại nhà ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1955, ngụ ấp S, xã Th, huyện Ch, tỉnh Tây Ninh.

Vụ thứ ba: Khoảng 07 giờ ngày 03/4/2023, Tăng Văn D điều khiển xe mô tô loại cúp, biển số 70H4-8651 đi từ nhà về hướng huyện T, tỉnh Tây Ninh tìm tài sản lấy trộm. Khi đi đến khu vực xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện nhà anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1976, ngụ ấp 2, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh,

không có người ở nhà nên leo rào vào cạy cửa sau lấy trộm 01 mô tơ bơm nước màu sơn xám, công suất 1,5HP để lên xe mô tô chở đi.

Vụ thứ tư: Sau khi lấy trộm mô tơ của anh Nguyễn Văn H, Dân tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 70H4-8651 đi về hướng huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tìm tài sản lấy trộm. Khi đi đến khu vực ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện nhà anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1974, ngụ ấp H, xã H, huyện Tn, tỉnh Tây Ninh, không có người ở nhà nên vào lấy trộm 01 mô tơ bơm nước màu sơn xanh, công suất 1HP. Sau khi trộm được 02 mô tơ của anh H và anh M, D chở về bán cho bà Tạ Thu H2 được 650.000 đồng dùng để tiêu xài cá nhân.

Tại Kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐG ngày 12/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, kết luận: 03 bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai loại N 150, 12V-150AH có giá trị 2.100.000 đồng; 01 xe mô tô loại Wave biển số 70P2-1632 (biển số xe bị mất), số máy: VTT36JL1P52FMH030470, số khung: RRKWCH20M8XC30470 có giá trị 900.000 đồng; 01 xe mô tô biển số 70H4-8651 số máy: C50E-198249, số khung: C70B000763 có giá trị 700.000 đồng;

Tại Kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐG ngày 05/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T, tỉnh Tây Ninh, kết luận: 01 mô tơ bơm nước không rõ nhãn hiệu, công suất 1,5HP có giá trị 600.000 đồng; 01 mô tơ bơm nước không rõ nhãn hiệu, công suất 1HP có giá trị 100.000 đồng

Tại Kết luận giám định số 686, 743/KL-KTHS ngày 06/6/2023 và ngày 08/6/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: 01 xe mô tô loại Wave biển số 70P2-1632, màu sơn xanh, số máy: VTT36JL1P52FMH030470, số khung: RRKWCH20M8XC30470; 01 xe mô tô biển số 70H4-8651, màu sơn xanh, số máy: C50E-98240, số khung: C70B000769; 01 xe mô tô loại Max biển số 70P1-5549, sơn màu hồng-trắng, số khung: RNGKCG1NG81024382, số máy: VZS150FMG042382. Các xe này có số khung, số máy không bị đục xóa.

Quá trình điều tra, bị can thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Tạ Thu H2 yêu cầu bồi thường số tiền 2.150.000 đồng, Tăng Văn D chưa bồi thường. Các bị hại Võ Văn P, Đặng Văn Minh S, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn M đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường. Riêng đối với bị hại Nguyễn Văn N yêu cầu nhận lại xe mô tô 70H4-8651 và không yêu cầu bồi thường thêm.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Nguyễn Văn P 03 bình ắc quy; ông Đặng Văn Minh S 01 xe mô tô loại Wave biển số 70P2-1632; ông Nguyễn Văn H 01 mô tơ; ông Nguyễn Văn M 01 mô tơ. Hiện còn tạm giữ 01 xe mô tô 70H4-8651 và 01 xe mô tô loại Maxneo, biển số 70P1-5549, 01 giấy tờ của xe biển số 70P1-5549.

Tại Bản cáo trạng số: 52/CT-VKSCT ngày 20 tháng 6 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Tăng Văn D về tội "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Anh S, ông N, anh H, anh M, anh P, bà D2, bà H2 vắng mặt nên không có lời khai, lời trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo D về tội danh nêu trên đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Tăng Văn D phạm tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt bị cáo D từ 09 đến 15 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: anh Đặng Văn Minh S, ông Nguyễn Văn N; anh Nguyễn Văn H; anh Nguyễn Văn M, anh Võ Văn P không yêu cầu bồi thường thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho ông Nguyễn Văn N 01 (một) xe mô tô loại Cúp biển số 70H4-8651; màu sơn xanh, số máy C50E-98240, số khung C70B000769, đã qua sử dụng và trả lại cho bà D2 01 (một) xe mô tô loại Maxneo, màu sơn hồng, biển số 70P1-5549, số máy VZS150FMG042382, số khung RNGKCG1NG81024382; đã qua sử dụng; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 001873 của xe mô tô có biển số 70P1-5549.

Buộc bị cáo D bồi thường cho bà Tạ Thu H2 số tiền 2.150.000 đồng.

Bị cáo Tăng Văn D không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy lời khai của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình giải quyết vụ án đã rõ, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi và hậu quả: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; có cơ sở xác định vào lúc 00 giờ ngày 05/4/2023, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Võ Văn P gồm 03 bình ắc quy, trị giá 2.100.000 đồng. Ngoài ra bị cáo còn lén lút chiếm đoạt của anh Đặng Văn Minh S 01 xe mô tô Wave biển số 70P2-1632 trị giá 900.000 đồng; 01 xe mô tô loại Cup biển số 70H4-8651 của ông Nguyễn Văn N trị giá 700.000 đồng, 01 mô tơ bơm nước màu xám công suất 1,5 HP của anh Nguyễn Văn H trị giá 600.000 đồng, 01 mô tơ bơm nước màu xanh công suất 1HP của anh Nguyễn Văn M. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của những người bị hại là 4.400.000 đồng. Hành vi của bị cáo D đủ yêu tố để cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi, muốn có tiền tiêu xài và mua ma túy về sử dụng nên đã cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần có mức hình phạt tương xứng để

cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Khi lượng hình phải xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đề nghị căn cứ vào các điều luật nêu trên để xử phạt bị cáo là phù hợp pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[5] Về biện pháp tư pháp:

[5.1] Về bồi thường thiệt hại:

Bị hại anh Đặng Văn Minh S, ông Nguyễn Văn N; anh Nguyễn Văn H; anh Nguyễn Văn M, anh Võ Văn P không yêu cầu bồi thường thêm, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Bị cáo bán tài sản trộm cắp cho bà Tạ Thu H2 được số tiền 2.150.000 đồng, bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết. Hiện nay tài sản đã bị thu giữ là vật chứng trong vụ án, do vậy cần buộc bị cáo bồi thường cho bà H2 số tiền 2.150.000 đồng.

[5.2] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 46, 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Nguyễn Văn P 03 bình ắc quy; anh Đặng Văn Minh S 01 xe mô tô loại Wave biển số 70P2-1632; anh Nguyễn Văn H 01 mô tơ; anh Nguyễn Văn M 01 mô tơ là có căn cứ đúng quy định.

Đối với vật chứng là: 01 (một) xe mô tô loại Cúp biển số 70H4-8651; màu sơn xanh, số máy C50E-98240, số khung C70B000769, đã qua sử dụng, là tài sản bị cáo chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn N. Ông N mua lại từ tiệm xe cũ, người đứng tên trên giấy tờ xe không tranh chấp do vậy trả lại cho ông N.

01 (một) xe mô tô loại Maxneo, màu sơn hồng, biển số 70P1-5549, số máy VZS150FMG042382, số khung RNGKCG1NG81024382, đã qua sử dụng

và 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 001873 của xe mô tô có biển số 70P1-5549, tên chủ xe Nguyễn Thị Ánh T, sinh năm 1991, thường trú: ấp P, xã P, huyện C, Tây Ninh. Bà D2 là mẹ bị cáo mua lại của bà Ánh T chưa sang tên, bà Tuyết không tranh chấp. Bà D2 đang quản lý sử dụng xe không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên tuyên trả lại xe và giấy tờ xe cho bà D2.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do bị kết án và phải bồi thường thiệt hại cho bà H2 nên bị cáo D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Tăng Văn D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Tăng Văn D 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/4/2023.

2. Về biện pháp tư pháp:

2.1. Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự.

Ghi nhận ông Đặng Văn Minh S, ông Nguyễn Văn N; ông Nguyễn Văn H; Ông Nguyễn Văn M, ông Võ Văn P không yêu cầu bồi thường thêm.

Buộc bị cáo D phải bồi thường cho bà Tạ Thu H2 số tiền 2.150.000 (hai triệu một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị hại ông Nguyễn Văn N 01 (một) xe mô tô loại Cúp biển số 70H4-8651; màu sơn xanh, số máy C50E-98240, số khung C70B000769, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bà Lương Thị D2 01 (một) xe mô tô loại Maxneo, màu sơn hồng, biển số 70P1-5549, số máy VZS150FMG042382, số khung RNGKCG1NG81024382 (đã qua sử dụng) và 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 001873 của xe mô tô có biển số 70P1-5549, tên chủ xe Nguyễn Thị Ánh T, sinh năm 1991,thường trú: ấp P, xã P, huyện C, Tây Ninh.

Những vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3.1. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo D phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV.TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh.
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu kho, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Kim Ngân